

Số: 82/2024/QĐST-HNGĐ

V, ngày 19 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2024/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2024 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1989; Nơi đăng ký thường trú: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh Phạm Thành T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Phạm Thành T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Phạm Thành T thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, giao cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung

là Phạm Tiến A, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2016. Anh Phạm Thành T không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Phạm Tiến A.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

2.2. Về chia tài sản chung: Chị Trần Thị T và anh Phạm Thành T đều thống nhất: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai số 0001804 ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình, chị T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện V;
- UBND xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 01/2016 ngày 04/01/2016)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)